

kết, thường xuyên kiểm tra, kịp thời uốn nắn chấn chỉnh những lệch lạc, không để phát sinh tiêu cực.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 23. Xử lý vi phạm quy chế:

Các trường hợp vi phạm quy định tại Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý bằng các hình thức xử phạt hành chính (bao gồm cả xem xét đình chỉ phát hành xổ số bốc) hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 24. Xử lý đối với những hành vi cố ý gian lận, cạo, sửa, in vé giả để lĩnh thưởng:

Đối với hành vi cố ý gian lận cạo sửa, in vé giả để lĩnh thưởng tùy theo mức độ vi phạm phải bồi thường vật chất hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các Công ty Xổ số kiến thiết có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này và chịu sự kiểm tra của Sở Tài chính - Vật

giá, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ Tài chính và cơ quan có chức năng có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Tài chính để kịp thời giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

LÊ THỊ BĂNG TÂM

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 142/2003/QĐ-BTC ngày 09/9/2003 ban hành Quy chế tổ chức phát hành xổ số Lô tô.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức phát hành xổ số Lô tô áp dụng thống nhất trong cả nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 37/2000/QĐ-BTC ngày 13 tháng 3 năm 2000 của Bộ Tài chính về ban hành Quy chế tổ chức phát hành xổ số Lô tô.

Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá và Giám đốc Công ty Xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

LÊ THỊ BĂNG TÂM

QUY CHẾ Tổ chức phát hành xổ số Lô tô

(ban hành theo Quyết định số 142/2003/QĐ-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2003 của Bộ Tài chính).

Xổ số Lô tô là một loại hình xổ số kiến

thiết mà người mua được quyền lựa chọn những con số mà mình ưa thích và có quay số mở thưởng theo định kỳ. Để đảm bảo thi hành đúng các quy định của Nhà nước về thống nhất quản lý phát hành xổ số kiến thiết, Bộ Tài chính ban hành quy chế tổ chức phát hành xổ số Lô tô để các Công ty Xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố có căn cứ tổ chức thực hiện.

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích phát hành xổ số Lô tô:

Phát hành xổ số kiến thiết nói chung, xổ số Lô tô nói riêng là một biện pháp tài chính của Nhà nước để động viên thu nhập tiết kiệm trong dân cư vào ngân sách nhà nước sử dụng cho các chương trình mục tiêu phục vụ cho xã hội thông qua hình thức vui chơi giải trí lành mạnh có thưởng.

Điều 2. Yêu cầu trong tổ chức phát hành xổ số Lô tô:

- Việc phát hành xổ số Lô tô phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về thống nhất quản lý phát hành xổ số kiến thiết, luật pháp hiện hành và các quy định trong Quy chế này.

- Phải tổ chức tốt công tác tuyên truyền xổ số Lô tô để giải thích cho nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và có biện pháp thích hợp đấu tranh chống lợi dụng để chơi số đề.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Vé xổ số Lô tô phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu sau:

- Vé phải có cuống hoặc phần lưu.
- Hình thức tờ vé đơn giản, thuận tiện phản ánh đủ các yếu tố cần thiết phục vụ cho người tham gia mua vé và đáp ứng được yêu cầu quản lý, phải có màu sắc phân biệt mệnh giá của từng loại vé dự thưởng 2 số, 3 số... để người mua dễ lựa chọn và kiểm soát tờ vé khi mua, phải in tên công ty phát hành (riêng loại vé dự thưởng nhiều lần phải ghi rõ số lần dự thưởng trên tờ vé).

- Trong hướng dẫn mặt sau tờ vé, ngoài những quy định thông thường phải ghi rõ "mọi sai sót, nhầm lẫn khi ghi trên tờ vé không đúng với quy định, Công ty Xổ số kiến thiết không chịu trách nhiệm trả thưởng".

Điều 4. Giá vé xổ số Lô tô:

Giá vé xổ số Lô tô được hình thành trên cơ sở đảm bảo cân đối hài hòa với các loại hình xổ số kiến thiết khác cùng phát hành theo nhiều mức giá từ 500 đồng đến 10.000 đồng cho mỗi lần dự thưởng. Trường hợp vé áp dụng cho nhiều lần dự thưởng thì tổng giá trị ghi trên từng tờ vé tối đa không được vượt quá 50.000 đồng.

Điều 5. Cơ cấu giải thưởng, trích lập và sử dụng dự phòng trả thưởng để bình ổn chi phí trả thưởng xổ số Lô tô:

- Xây dựng cơ cấu giải thưởng bình quân cho các hạng giải không vượt quá 60% doanh thu phát hành. Cuối niên độ kế toán (ngày 31 tháng 12 hàng năm) Công ty Xổ số kiến thiết thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng trả thưởng để bình ổn chi phí trả thưởng theo quy định sau:

Giá trị trả thưởng thực tế cả năm nhỏ hơn 60% doanh thu thực tế Công ty Xổ số kiến thiết được trích dự phòng trả thưởng.

Mức			
trích dự	60%		Giá trị trả
phòng	=	doanh thu	-
trả		thực tế cả	thưởng thực
thưởng		năm	tế cả năm

Mức dự phòng trả thưởng xổ số lô tô nếu sử dụng không hết, Công ty Xổ số kiến thiết được chuyển sang năm sau. Tổng mức trích lập dự phòng không được vượt quá 5% tổng doanh thu xổ số của năm báo cáo. Công ty Xổ số kiến thiết thực hiện hạch toán chi phí trả thưởng vào chi phí kinh doanh bằng 60% doanh thu.

Trường hợp dự phòng trả thưởng đã đạt mức tối đa thì hạch toán chi phí trả thưởng theo thực tế.

Nguyên tắc sử dụng dự phòng trả thưởng: Khi giá trị trả thưởng thực tế cả năm lớn hơn 60% doanh thu thực tế Công ty Xổ số kiến thiết được sử dụng dự phòng để giảm chi phí trả thưởng. Trường hợp dự phòng trả thưởng không

còn đủ thì phần trả thưởng thực tế còn lại được tính vào chi phí kinh doanh.

- Khi Công ty Xổ số kiến thiết chấm dứt phát hành xổ số Lô tô thì toàn bộ dự phòng trả thưởng chưa sử dụng hết phải được hạch toán giảm chi phí kinh doanh.

Điều 6. Tuyên truyền quảng cáo:

- Khi phát hành xổ số Lô tô, Công ty Xổ số kiến thiết phải tổ chức tốt công tác tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu rõ mục đích ý nghĩa và phân biệt bản chất của xổ số Lô tô do Nhà nước phát hành với cờ bạc, số đề hoạt động phi pháp.

- Việc tuyên truyền quảng cáo được thực hiện có liều lượng, tập trung vào các nhu cầu cần biết về phát hành xổ số Lô tô để phục vụ người mua vé như: cơ cấu giải thưởng, thể lệ tham gia, cách ghi chép của đại lý, cách so kết quả, mức thưởng, nơi lĩnh thưởng, thời gian lĩnh thưởng và các thông tin khác về người trúng thưởng, số tiền trả thưởng, số tiền đã được thu vào ngân sách và sử dụng cho các mục đích phúc lợi xã hội.

Điều 7. Tổ chức phát hành:

Xổ số Lô tô được phát hành song song với các loại hình xổ số khác.

Số lượng vé của mỗi đợt phát hành do Công ty Xổ số kiến thiết quyết định căn cứ vào sức mua của thị trường và phải phù hợp với trình độ quản lý của từng công ty.

Thị trường tiêu thụ vé xổ số Lô tô giới

hạn trong địa bàn hành chính địa phương.

Điều 8. Đại lý bán vé xổ số Lô tô:

Công ty Xổ số kiến thiết tổ chức và quản lý chặt chẽ mạng lưới đại lý bán vé xổ số Lô tô. Các đại lý bán vé xổ số Lô tô phải được tuyển chọn kỹ càng, đảm bảo đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có nghiệp vụ chuyên môn thành thạo (tuyên truyền, ghi chép, bán vé).

- Chấp hành đúng quy chế đại lý và các quy định cụ thể của Công ty Xổ số kiến thiết.

- Đại lý ứng tiền để mua vé hoặc đặt cọc bằng tiền mặt, hoặc thế chấp các chứng chỉ có giá trị (trái phiếu, kỳ phiếu, công trái...) tương đương với giá trị vé nhận (trừ hoa hồng bán vé).

- Đại lý phải ký kết hợp đồng đại lý bán vé xổ số Lô tô với Công ty Xổ số kiến thiết, trong hợp đồng đại lý phải quy định rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm vật chất giữa đôi bên.

Điều 9. Tổ chức quay số mở thưởng:

- Các Công ty Xổ số kiến thiết có thể quay số mở thưởng riêng cho từng loại vé xổ số Lô tô hoặc sử dụng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết truyền thống để công bố kết quả vé trúng cho từng loại vé xổ số Lô tô 2 số, 3 số... và loại được đối chiếu kết quả nhiều lần. Việc quay số mở thưởng riêng cho từng loại vé xổ số Lô tô phải thực hiện đúng quy định của

Bộ Tài chính về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số kiến thiết.

- Thông báo kết quả mở thưởng xổ số Lô tô phải rõ ràng, chính xác có đủ các yếu tố cần thiết như: ngày và nơi quay số mở thưởng, các giải trúng thưởng, số trúng thưởng và số tiền tương ứng với mỗi giải, tên công ty phát hành... để phục vụ và người tham gia mua vé xổ số Lô tô so số trúng thưởng và Công ty Xổ số kiến thiết tổ chức trả thưởng.

Điều 10. Tổ chức thu hồi cuống vé hoặc phần lưu và rút cuống hoặc phần lưu vé trúng thưởng:

- Việc thu hồi cuống vé hoặc phần lưu phải được tổ chức và quản lý chặt chẽ có sự chứng kiến của Hội đồng giám sát xổ số kiến thiết.

- Nơi thu hồi cuống vé hoặc phần lưu và bảng kê xổ số Lô tô phải được bố trí tách biệt với các bộ phận làm việc khác. Trong thời gian thu hồi cuống vé hoặc phần lưu và bảng kê, Công ty Xổ số kiến thiết phải tổ chức giám sát chặt chẽ, tuyệt đối không để những người không có nhiệm vụ đến gần nơi thu hồi cuống vé hoặc phần lưu và bảng kê.

- Việc thu hồi cuống vé hoặc phần lưu phải hoàn thành trước 30 phút so với thời gian bắt đầu quay số mở thưởng. Người thu hồi cuống vé hoặc phần lưu phải lập bảng kê, ký tên và chịu hoàn toàn trách nhiệm do những sai sót trong việc thu hồi cuống vé hoặc phần lưu.

- Khi thu hồi cuống vé hoặc phần lưu và lập biên bản xác định doanh số bán vé xong mới tiến hành rút cuống hoặc phần lưu vé trúng thưởng để đảm bảo tính khách quan và trung thực, tránh tiêu cực xảy ra.

- Khi có kết quả mở thưởng, tổ chức rút cuống hoặc phần lưu vé trúng thưởng và tổng hợp lập biên bản số tiền phải trả thưởng. Có xác nhận chữ ký của các thành viên Hội đồng giám sát xổ số kiến thiết.

- Rút cuống vé trúng thưởng hoặc phần lưu theo thứ tự từng đại lý, làm xong đại lý này mới làm tiếp đến đại lý khác, niêm phong riêng cho từng đại lý, lập bảng kê phân tích rõ số lượng cuống vé và phần lưu của từng hạng giải.

- Trong quá trình làm nhiệm vụ, các cán bộ có liên quan phải đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng người theo đúng quy định của Công ty Xổ số kiến thiết.

Điều 11. Tổ chức nhập kho cuống hoặc phần lưu vé đã thu hồi không trúng thưởng.

Sau khi kiểm tra kiểm đếm cuống hoặc phần lưu vé đã thu hồi không trúng thưởng, cán bộ thu hồi phải bao gói riêng vé xổ số lô tô của từng đại lý theo từng kỳ phát hành và niêm phong từng bao vé gửi kho vé kèm theo bảng kê danh sách của từng đại lý. Trường hợp có vé trúng thưởng rút sọt khi mở niêm phong để tìm cuống hoặc phần lưu vé phải có Hội đồng

giám sát lập biên bản mở niêm phong, rút cuống hoặc phân vé lưu trúng thưởng.

Điều 12. Lưu trữ cuống hoặc phân lưu vé đã thu hồi không trúng thưởng:

Việc lưu trữ và thanh hủy cuống hoặc phân lưu vé đã thu hồi không trúng thưởng, cuống hoặc phân lưu vé xổ số Lô tô trúng thưởng hết thời hạn trả thưởng không có người lĩnh thưởng, thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính về lưu trữ và thanh hủy vé bán không hết.

Điều 13. Trả thưởng và quản lý vé đã trả thưởng:

- Chi trả thưởng cho những vé còn nguyên hình khuôn khổ, không rách rời, không chấp vá, không tẩy xóa, mực và nét chữ ghi số dự thưởng của tờ vé và cuống phải giống nhau và trong thời hạn lĩnh thưởng theo quy định thông báo phát hành của Công ty Xổ số kiến thiết.

- Trước khi tiến hành trả thưởng, cán bộ trả thưởng phải kiểm tra tờ vé trúng thưởng do người có vé xuất trình, đảm bảo đúng và đủ yếu tố xác định là vé trúng thưởng hợp lệ theo quy định, vé trúng thưởng đã trả thưởng phải đục lỗ trên tờ vé.

- Trước khi đưa vé đã trả thưởng vào lưu trữ Công ty Xổ số kiến thiết phải tổ chức kiểm tra, lập biên bản xác định các tờ vé đó là đúng quy định và lập bảng kê chi tiết số lượng vé và cuống vé hoặc

phần lưu trúng thưởng, số tiền đã trả thưởng.

- Thời hạn lưu trữ vé trúng thưởng thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

Điều 14. Hoa hồng đại lý:

Hoa hồng đại lý do Công ty Xổ số kiến thiết quy định nhưng tối đa không quá 13% doanh thu bán vé (đối với các tỉnh đồng bằng và thành phố) và không quá 15% (đối với các tỉnh miền núi và Tây Nguyên).

Điều 15. Đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tiền bán vé xổ số giữa đại lý và Công ty Xổ số kiến thiết:

- Đại lý xổ số Lô tô chỉ được nhận vé khi đã hoàn thành thủ tục pháp lý về đảm bảo nghĩa vụ thanh toán 100% số tiền phải thanh toán ngay trước khi nhận vé từ Công ty Xổ số kiến thiết.

- Việc sử dụng các hình thức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số kiến thiết với Công ty Xổ số kiến thiết thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 16. Thanh toán tiền bán vé:

Đại lý phải nộp đủ tiền bán vé xổ số Lô tô cho Công ty Xổ số kiến thiết theo đúng thời hạn ghi trong hợp đồng và theo quy định hiện hành có liên quan của Nhà nước.

Điều 17. Công tác hạch toán kế toán:

- Toàn bộ hoạt động phát hành xổ số

Lô tô phải được mở sổ và ghi sổ kế toán theo quy định của luật pháp và chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước.

- Các Công ty Xổ số kiến thiết phải thực hiện chế độ báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 18. Nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước:

Các Công ty Xổ số kiến thiết phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về thuế và các khoản phải nộp khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Điều kiện để tổ chức phát hành xổ số Lô tô

Các Công ty Xổ số kiến thiết thuộc các tỉnh, thành phố có nhu cầu phát hành xổ số Lô tô phải xây dựng đề án báo cáo Sở Tài chính - Vật giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định cho phép phát hành.

Đề án phải thể hiện đủ các nội dung chủ yếu sau:

+ Kế hoạch phát hành cả năm có chia ra từng tháng, từng quý.

+ Nơi in vé, thiết kế tờ vé và các biện pháp đảm bảo an toàn tờ vé.

+ Tổ chức mạng lưới đại lý trên địa bàn bán vé.

+ Tổ chức công tác tuyên truyền, quảng cáo.

+ Hiệu quả kinh tế, xã hội.

+ Biện pháp tổ chức quản lý.

Quyết định cho phép phát hành xổ số Lô tô của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố gửi về Bộ Tài chính để theo dõi quản lý.

Điều 20. Việc tổ chức phát hành xổ số Lô tô phải thực hiện đầy đủ quy trình sau:

- Phải tổ chức tốt công tác thăm dò thị trường, để xây dựng kế hoạch phát hành phù hợp với khả năng tiêu thụ; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quảng cáo, giải thích cho nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa tính trung thực, khách quan của việc phát hành xổ số Lô tô.

- Trước khi phát hành phải có đủ điều kiện về vật chất phục vụ cho việc phát hành; phải tổ chức tốt mạng lưới đại lý, công bố rộng rãi công khai các quy định về phát hành và thể lệ tham dự số dự thưởng.

- Tổ chức phát hành ban đầu ở phạm vi hẹp để rút kinh nghiệm, việc mở rộng địa bàn bán vé phải phù hợp với khả năng quản lý.

- Hàng tháng, quý phải tiến hành sơ kết, thường xuyên kiểm tra kịp thời uốn nắn chấn chỉnh lệch lạc, không để phát sinh tiêu cực.

Điều 21. Ngừng phát hành xổ số Lô tô.

Trường hợp các Công ty Xổ số kiến thiết phát hành xổ số Lô tô đạt hiệu quả thấp, phát sinh lỗ, không có khả năng khắc phục, không thể duy trì phát hành loại hình xổ số này thì Công ty Xổ số kiến thiết có công văn báo cáo Sở Tài chính - Vật giá, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ Tài chính xin ngừng phát hành xổ số Lô tô.

Khi ngừng phát hành xổ số Lô tô, Công ty Xổ số kiến thiết phải làm đúng các quy định sau:

- + Phân tích nguyên nhân dẫn đến lỗ.
- + Làm quyết toán hoạt động xổ số Lô tô từ ngày phát hành đến ngày ngừng hoạt động trình Sở Tài chính - Vật giá, Cục Thuế.
- + Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố là cấp có thẩm quyền quyết định ngừng phát hành xổ số Lô tô.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 22. Xử lý vi phạm Quy chế:

Các trường hợp vi phạm các quy định tại Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý bằng các hình thức xử phạt hành chính (bao gồm cả việc xem xét đình chỉ phát hành xổ số Lô tô) hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 23. Xử lý đối với những hành vi

cố ý gian lận, cạo, sửa, in vé giả để lĩnh thưởng:

Đối với những hành vi cố ý gian lận, cạo, sửa, in vé giả để lĩnh thưởng tùy theo mức độ vi phạm phải bồi thường vật chất hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quy chế tổ chức phát hành xổ số Lô tô tại các tỉnh, thành phố từ Ninh Thuận trở ra ngày 13/3/2000 ban hành theo Quyết định số 37/2000/QĐ-BTC ngày 13/3/2000 của Bộ Tài chính.

Các Công ty Xổ số kiến thiết có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này và chịu sự kiểm tra của Sở Tài chính - Vật giá, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ Tài chính và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị và cá nhân báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Tài chính để kịp thời giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

LÊ THỊ BĂNG TÂM